

**KẾT QUẢ TẠM THỜI KỲ THI NGHỀ PT
KHÓA NGÀY 23/05/2017**

STT	Phòng thi	Số BD	Họ và lót	Tên	Nữ	Ngày sinh			Nơi sinh	HS trường	TB môn	Nghề thi	Hội đồng thi	Điểm thi		TBThi	XL
						Ngày	Tháng	Năm						LT	TH		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	7a	7b	7c	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1457	52	1457	Hồng Kỳ	Anh	x	24	09	2003	Kiên Giang	THCS Tân Quý Tây	8	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	7.50	9.75	9.00	Giỏi
1458	52	1458	Nguyễn Thị Thu	Diệu	x	10	03	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	6.4	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	7.75	10.00	9.50	Giỏi
1459	52	1459	Huỳnh Hoàng	Dung	x	22	10	2002	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.3	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	7.00	10.00	9.50	Giỏi
1460	52	1460	Lê Ngọc Thùy	Dương	x	22	11	2003	Bến Tre	THCS Tân Quý Tây	8	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.50	10.00	9.50	Giỏi
1461	52	1461	Trương Thị Kim	Diệp	x	12	06	2001	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	6.2	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	5.00	10.00	9.00	Giỏi
1462	52	1462	Phạm Ngọc Hương	Giang	x	31	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.1	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	5.75	9.75	9.00	Giỏi
1463	52	1463	Trang Hương	Giang	x	28	02	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.8	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	9.00	10.00	10.00	Giỏi
1464	52	1464	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	x	08	03	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.5	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	7.50	9.50	9.00	Giỏi
1465	52	1465	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	x	25	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.1	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	9.75	10.00	10.00	Giỏi
1466	52	1466	Trần Thị Thanh	Hằng	x	12	09	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.1	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.25	10.00	9.50	Giỏi
1467	52	1467	Hồ Thị Ngọc	Hân	x	28	06	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.7	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.75	9.75	9.50	Giỏi
1468	52	1468	Hồ Thị Tuyết	Kha	x	17	06	2003	Long An	THCS Tân Quý Tây	7.9	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.75	10.00	9.50	Giỏi
1469	52	1469	Huỳnh Nguyễn Ngọc	Linh	x	19	02	2003	Vĩnh Phúc	THCS Tân Quý Tây	8.7	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	9.00	10.00	10.00	Giỏi
1470	52	1470	Trần Thảo	Linh	x	04	12	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.50	10.00	9.50	Giỏi
1471	52	1471	Huỳnh Thị Thanh	Ngân	x	11	11	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.5	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.50	10.00	9.50	Giỏi
1472	52	1472	Lê Thị Tuyết	Ngân	x	03	07	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	6.5	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	7.00	9.75	9.00	Giỏi
1473	52	1473	Nguyễn Thanh	Ngân	x	25	04	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.4	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.50	10.00	9.50	Giỏi
1474	52	1474	Hoàng Thị Như	Ngọc	x	09	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.5	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	7.00	10.00	9.50	Giỏi
1475	52	1475	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	x	19	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.3	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.75	10.00	9.50	Giỏi
1476	52	1476	Nguyễn Thị YẾN	Nhi	x	02	06	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.7	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	7.50	10.00	9.50	Giỏi
1477	52	1477	Phan Nguyễn Tú	Nhi	x	02	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	6.5	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	6.00	10.00	9.00	Giỏi
1478	52	1478	Nguyễn Thị YẾN	Oanh	x	07	12	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.1	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	9.25	10.00	10.00	Giỏi
1479	52	1479	Hà Phi	Phụng	x	03	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.5	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	9.25	10.00	10.00	Giỏi
1480	52	1480	Lâm Phương	Quyên	x	29	12	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	9.25	10.00	10.00	Giỏi
1481	52	1481	Lương Nguyễn Hồng	Quyên	x	23	02	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.5	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	9.00	9.75	9.50	Giỏi
1482	52	1482	Hồ Huỳnh Thị Phươn	Thảo	x	06	09	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.4	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	9.25	10.00	10.00	Giỏi
1483	52	1483	Lê Thị Phương	Thảo	x	09	11	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	6.4	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	6.50	9.75	9.00	Giỏi
1484	52	1484	Lý Thị Phương	Thảo	x	18	05	2003	Bạc Liêu	THCS Tân Quý Tây	8.8	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.00	10.00	9.50	Giỏi
1485	52	1485	Trần Thị Thu	Thảo	x	24	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	6.9	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	6.25	10.00	9.00	Giỏi
1486	52	1486	Lê Thị	Thùy	x	02	08	2003	Hưng Yên	THCS Tân Quý Tây	7.8	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.50	10.00	9.50	Giỏi
1487	53	1487	Nguyễn Anh	Thư	x	05	04	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.4	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	9.75	10.00	10.00	Giỏi

STT	Phòng thi	Số BD	Họ và lót	Tên	Nữ	Ngày sinh			Nơi sinh	HS trường	TB môn	Nghề thi	Hội đồng thi	Điểm thi		TBThi	XL
						Ngày	Tháng	Năm						LT	TH		
1488	53	1488	Nguyễn Hoàng	Thư	x	28	03	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	6.50	10.00	9.00	Giỏi
1489	53	1489	Trần Thị Cẩm	Tiên	x	10	03	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.50	10.00	9.50	Giỏi
1490	53	1490	Trần Thu	Trang	x	21	06	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.3	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.50	10.00	9.50	Giỏi
1491	53	1491	Lê Ngọc	Trâm	x	06	11	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.4	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.00	10.00	9.50	Giỏi
1492	53	1492	Nguyễn Thị Mỹ	Trâm	x	14	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.1	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	9.50	9.75	9.50	Giỏi
1493	53	1493	Võ Thị Thanh	Vân	x	11	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.7	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.25	10.00	9.50	Giỏi
1494	53	1494	Đào Thảo	Vy	x	08	06	2003	Long An	THCS Tân Quý Tây	7.8	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.50	10.00	9.50	Giỏi
1495	53	1495	Huỳnh Lê Thảo	Vy	x	08	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.9	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	9.75	10.00	10.00	Giỏi
1496	53	1496	Huỳnh Lê Như	Ý	x	12	09	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.5	Thêu trang trí	THCS Hưng Long	8.00	10.00	9.50	Giỏi